

Bản án số: 15/2017/HSST.

Ngày: 07-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Tiến Hải

Các Hội thẩm nhân nhân:

1. Ông Lò Thanh Dung - Bí thư đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu.

2. Bà Sùng Thị Vừ - Cán bộ hưu xã Phông lái, huyện Thuận Châu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Quốc – Kiểm sát viên.

Ngày 07-11-2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2017/HSST ngày 16-10-2017 đối với bị cáo:

Lương Thái S; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 21/7/2000 tại xã P, huyện T, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản P, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Con ông Lương Văn O, sinh năm: 1974 và bà Lương Thị C, sinh năm: 1976; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự : Không; Tiền án : Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26-8-2017 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

***) Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lương Thái S:** (bố của bị cáo): Ông **Lương Văn O**, sinh năm: 1974, Nơi cư trú : Bản P, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La; Có mặt tại phiên tòa.

***) Người bào chữa cho bị cáo Lương Thái S:** Luật sư **Lương Văn H** - Đoàn luật sư tỉnh Sơn La; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 26-8-2017 Lương Thái S một mình điều khiển xe mô tô BKS: 26AA- 042.82 đi từ nhà tại Bản P, xã P, huyện T đi ra bản L, xã T, huyện T để tìm mua ma túy để sử dụng. Khi S đến bản L, xã T thì S gặp và mua được của một người phụ nữ dân tộc Thái (Sơn không biết tên và địa chỉ ở đâu) một gói

Heroin được gói bằng giấy nilon màu trắng với giá 250.000^d. Sau khi mua được Heroin thì S cất vào trong túi quần bỏ đằng trước bên phải S đang mặc rồi điều khiển xe máy đi lên thị trấn Thuận Châu chơi. Khi Sơn đến khu vực tiểu khu 3, thị trấn Thuận Châu thì gặp Tổ công Công an huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra đã thu giữ gói Heroin mà S đang cất giấu và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Tổ công tác đã đưa Lường Thái S về trụ sở UBND xã T, huyện T lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang. Sau đó Lường Thái S cùng vật chứng đã được dẫn giải về Công an huyện Thuận Châu xử lý theo quy định của pháp luật. (BL 24 đến 54).

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa một ít bột cục màu trắng nghi là Heroin (theo Lường Thái S khai là Heroin) và 01 chiếc máy nhãn hiệu BOSSCITY, màu sơn nâu, mang BKS: 26AA-042.82, số khung: 1000990, số máy: 000990, xe đã qua sử dụng. (BL 21 - 22 HS).

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 26/8/2017 Công an huyện Thuận Châu phối hợp với phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh số bột màu trắng nghi là Heroin thu giữ của Lường Thái S có trọng lượng 0,32 gam, rút 0,05 gam ký hiệu S1 gửi giám định, còn lại 0,27 gam ký hiệu S2 nhập kho vật chứng. (BL 25 HS).

Tại kết luận giám định số 845/KLMT ngày 30/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu S1 là chất ma túy, loại chất Heroin, trọng lượng của mẫu vật gửi giám định là 0,05 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được của Lường Thái S là 0,32 gam loại chất Heroin. (BL 28 - 29 HS).

Tại phiên tòa, lời khai, lời trình bày ý kiến của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án như: biên bản hỏi cung bị can; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ, niêm phong, mở niêm phong vật chứng của vụ án để lấy mẫu giám định; kết luận giám định.

Bản cáo trạng số 160/KSĐT ngày 16/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố bị can Lường Thái S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lường Thái S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lường Thái S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 68; Điều 69; Điều 71 và Điều 74 BLHS; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội Việt Nam; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo Lường Thái S mức án tù 8 tháng đến 10 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 26-8-2017 (là ngày bị bắt tạm giam đối với bị cáo).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo là người chưa thành niên.

Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 0,27 gam chất bột Heroin ký hiệu S2 được niêm phong trong phong bì thư.

Về án phí : Gia đình bị cáo Lương Thái S có giấy chứng nhận hộ cận nghèo được UBND xã P, huyện T, tỉnh Sơn La xác nhận đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Thái S theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật có lợi cho bị cáo để xét xử bị cáo mức án thấp nhất tạo cơ hội cho bị cáo sớm được trở về hòa nhập với gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo: Nhất trí với nội dung phát biểu của người bào chữa cho bị cáo và không bổ sung ý kiến gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lương Thái S: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Nay bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi tàng trữ trái phép là 0,32 gam Heroin của bị cáo Lương Thái S nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật. Bởi, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 như quan điểm truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu.

Tại khoản 1 Điều 194 BLHS 1999 quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Tuy Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật nhưng mức hình phạt đối với tội Tàng trữ trái phép ma túy thấp hơn, có lợi hơn cho bị cáo so với Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroin, cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Theo Nghị quyết 41/2017/QH13 ngày 20-6-2017 của Quốc hội Việt Nam; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1, 6 Điều 91 BLHS 2015 đối với bị cáo Lương Thái S để xét xử theo hướng có lợi cho bị cáo, tạo cơ hội cho bị cáo sớm về hòa nhập với gia đình và xã hội.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Do đó cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 có mức hình phạt từ 01 đến 05 năm đối với bị cáo Lương Thái S.

[4] Xét nhân thân bị cáo, khi thực hiện hành vi phạm tội và đến ngày tòa án xét xử bị cáo là người chưa thành niên nên cần áp dụng Điều 68, Điều 69, Điều 71, Điều 74 Bộ luật hình sự 1999 đối với bị cáo; Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có năng lực chịu trách nhiệm hình sự để nhận biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật trong việc đấu tranh với tệ nạn ma túy. Cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Xét nhân thân bị cáo Lương Thái S khi phạm tội và thời điểm khi đưa ra xét xử bị cáo là vị thành niên tuổi còn trẻ suy nghĩ còn bồng bột, trình độ nhận thức về pháp luật còn hạn chế cần áp dụng đối với bị cáo chương X những quy định đối với người chưa thành niên phạm tội (các Điều Điều 68, Điều 69, Điều 71, Điều 74 BLHS năm 1999); điểm b mục 11 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 15-05-2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Bị cáo sống ở vùng sâu, vùng xa, tuổi đời còn trẻ, đang là học sinh trình độ nhận thức pháp luật có phần hạn chế, gia đình bị cáo có công với cách mạng đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại khoản 2 BLHS.

[6] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự 1999.

[7] Về vật chứng:

Đối với 0,27 gam chất bột Heroin ký hiệu S2 là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS để tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với người phụ nữ dân tộc thái là người Lường Thái S khai đã bán cho Sơn một lượng Heroin với giá 250.000^d vào ngày 26-8-2017, nhưng do Sơn không biết họ tên và địa chỉ của người phụ nữ này ở đâu do vậy không có căn cứ để điều tra xử lý.

[9] Đối với Lường Thị C, Sinh năm: 1964, trú tại: bản T, xã P, huyện T là người S khai đã bán cho S một lượng Heroin trị giá 50.000^d vào ngày 26-8-2017. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập lấy lời khai và tiến hành đối chất nhưng C không thừa nhận việc trao đổi mua bán ma túy với S như lời khai của S, do chỉ có duy nhất lời khai của S, ngoài ra không có chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý Lường Thị C về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

[10] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu xe máy nhãn hiệu BOSSCITY, màu sơn nâu, mang BKS: 26AA- 042.82 thu giữ của Lường Thái S. Quá trình điều tra đã xác định được chiếc xe trên là của anh Lường Văn H, Sinh năm: 2001, trú tại: bản P, xã P, việc S sử dụng chiếc xe máy trên đi mua ma túy H không biết, xe có giấy tờ hợp lệ, anh H có đơn xin lại xe nên ngày 27-9-2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu trả lại chiếc xe máy trên cho Lường Văn H là có căn cứ, đúng pháp luật.

[11] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự.

[12] Về án phí : Gia đình bị cáo Lường Thái S sống ở vùng sâu, vùng xa có giấy chứng nhận hộ cận nghèo được UBND xã P, huyện T, tỉnh Sơn La xác nhận. Do vậy Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Thái S theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo Lường Thái S có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lường Thái S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 68; Điều 69. Điều 71; Điều 74 Bộ luật hình sự 1999; điểm b mục 11 Nghị quyết số: 01/2006/NQ-HĐTP ngày 15-05-2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân

tối cao; Nghị quyết 41/2017/QH13 ngày 20-6-2017 của Quốc hội Việt Nam; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1, 6 Điều 91 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo Lường Thái S 8 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 26-8-2017 (là ngày bắt giữ bị cáo).

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999 và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 0,27 gam (Không phải hai bảy gam) chất bột Heroin ký hiệu S2 được niêm phong trong phong bì thư.

4. Án phí:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án : Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Thái S.

5. Quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã Púng Tra;
- Bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lường Tiến Hải